

Bản án số: **529/2025/HSPT**

Ngày: 16/06/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tô Thanh Tú

+ Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Thu Hương

Ông Lê Quang Chiều

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Từ Khánh Duy - Thư ký Toà án,
Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà Giang Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 06 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 431/2025/HSPT ngày 14/05/2025 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HSST ngày 27/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo: **Nguyễn Thị H** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1985 tại thành phố Hà Nội; Giới tính: Nữ; ĐKNKTT và chỗ ở: Số B, xóm Í, thôn Í, xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ và tên bố: Nguyễn Văn V, sinh năm 1956; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1958; Gia đình có 05 con, bị cáo là con thứ 3; Bị cáo có chồng là Nguyễn Văn C, sinh năm 1979; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; D chỉ bản số 020 lập ngày 12/1/2025; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng thì vụ án có nội dung như sau:

Do biết Đào Thị Đ (sinh năm 1973, Trú tại: thôn Í, xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội) ghi bán số lô, số đề nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/1/2024 Nguyễn Thị H dùng điện thoại di động Samsung lắp số sim 0926.973.048 nhắn tin cho Đào Thị Đ để mua số lô, số đề. Thoả thuận số đề A là 2 số đầu,

số đề B là 2 số cuối của giải đặc biệt kết quả mở thưởng xổ số miền B cùng ngày; Số lô A là 2 số đầu, số lô B là 2 số cuối của 27 giải xổ số miền B mở thưởng cùng ngày. Đếm bán số lô A, số lô B với giá 21.800 đồng/1 điểm; số đề A, số đề B ghi 10.000 đồng thì thực tế thu 7.300 đồng; lô xiên (xiên 2, xiên 3, xiên 4) bán với giá 6.000 đồng/1 điểm. So sánh với kết quả mở thưởng xổ số miền B cùng ngày nếu trúng số đề sẽ được thưởng 70 lần số tiền mua, không trúng sẽ mất số tiền mua. Nếu trúng số lô sẽ được trả 80.000 đồng/ 1 điểm tương đương với số tiền đã mua, nếu không trúng sẽ mất số tiền mua; nếu trúng lô xiên 2 sẽ được thưởng 10 lần số tiền mua, trúng xiên 3 được hưởng 40 lần số tiền mua, trúng lô xiên 4 sẽ được hưởng 100 lần số tiền mua, nếu trượt sẽ mất số tiền mua. Kết quả so sánh với kết quả xổ số kiến thiết miền B mở rộng cùng ngày để xác định thắng thua.

Trong ngày 31/1/2025 Nguyễn Thị H đã mua bán số lô, số đề cụ thể như sau:

Lô B x 21.800 đồng/1 điểm (số H, 80, 06, 60 x 50 điểm = 4.360.000 đồng; 68 x 50 điểm = 1.090.000 đồng; 86 x 20 điểm = 436.000đ; 58, 85, 78, 87, 35 x 30 điểm = 3.270.000đ; 55, 69, 14, 09, 29, 92, 93, 39, 98 x 20 điểm = 3.924.000 đồng; 15, 51, 42, 24, 66, 57, 32, 23, 22, 34, 25 x 20 điểm = 4.796.000 đồng. Tổng là **17.876.000 đồng**.

Lô xiên giá 6.000 đồng/1 điểm (xiên b 68, 87 x 30 điểm = 180.000 đồng; 85, 68 x 20 điểm = 120.000 đồng; xiên 85, 87 x 20 điểm = 120.000 đồng; xiên 68, 78, 85, 58 x 10 điểm = 60.000 đồng). Tổng là **480.000 đồng**.

Đề A (số B, 92 x 100.000 đồng = 200.000đ, thực tế chỉ thu 146.000 đồng; số 32, 33, 31, 36, 37, 35 x 150.000 đồng = 900.000đ thực tế chỉ thu 675.000 đồng); **Đề B** (số B, 92 x 200.000 đồng = 400.000đ, thực tế chỉ thu 292.000 đồng; số 34, 85 x 300.000 đồng = 600.000đ thực tế chỉ thu 438.000 đồng; số 43 x 100.000 đồng = 100.000đ thực tế chỉ thu 73.000 đồng; số 05, 55, 81, 86, 95 x 150.000 đồng = 750.000đ thực tế chỉ thu 474.500 đồng; số 39, 93 x 100.000 đồng = 200.000đ thực tế chỉ thu 146.000đ; số 11, 33, 12, 21 x 150.000 đồng = 600.000đ thực tế chỉ thu 438.000 đồng); **Đề đầu** (số B, 03, 88 x 100.000 đồng = 300.000đ thực tế chỉ thu 219.000 đồng); **Đề đuôi** (số 25 x 100.000 đồng = 100.000đ thực tế chỉ thu 73.000 đồng; số 03 x 200.000 đồng = 200.000đ thực tế chỉ thu 146.000 đồng ; 88 x 700.000 đồng = 700.000đ thực tế chỉ thu 511.000 đồng); **Đề kép** gồm (số 0, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 x 50.000 đồng = 500.000đ thực tế chỉ thu 365.000 đồng). Tổng là 5.550.000đ thực tế chỉ thu **3.930.800 đồng**.

Như vậy, tổng số tiền H mua số lô, số đề của Đào Thị Đ là 23.906.000 đồng (thực tế Đếm thu 22.407.000 đồng). Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày, so kết quả xổ số thì Nguyễn Thị H trúng các

số lô, số đề (số lô 68 x 50 điểm = 4.000.000 đồng); 86 x 20 điểm = 1.600.000 đồng; 51 x 20 điểm = 3.200.000 đồng; 66 x 20 điểm (3 nháy) = 4.800.000 đồng, 31 x 20 điểm = 1.600.000 đồng, 25 x 20 điểm = 800.000 đồng. Số tiền H trúng số lô là 230 điểm x 80.000 đồng = 18.400.000 đồng, trúng đề số 66 x 50.000 đồng = 3.500.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng là 21.900.000 đồng.

Vậy, số tiền bị cáo H đánh bạc là 45.806.000 đồng (trong đó tiền H bỏ ra để đánh bạc là 23.906.000 đồng, tiền thắng bạc là 21.900.000 đồng). Sau khi tổng hợp tiền thắng thua trong ngày 31/01/2024, Nguyễn Thị H thua số tiền 507.000 đồng (H và Đ chưa thanh toán tiền thắng thua).

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung màu đen, Nguyễn Thị H khai dùng để nhắn tin mua số lô trên của Đào Thị Đ nhưng H đã làm hỏng và vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với Đào Thị Đ, ngày 27/9/2024 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Đối với Nguyễn Mạnh K (sinh năm 1967; trú tại: số E, đường N, thôn L, xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội) là người Đào Thị Đ khai sau khi bán cho khách thì Đ chuyển cho K nhưng chưa làm rõ được để xử lý. Do hết thời hạn điều tra nên ngày 09/02/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến vụ việc trên để tiếp tục xác minh, làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ: Không.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HSST ngày 27/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội đã xử và quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, trong đơn kháng cáo đề ngày 27/3/2025, bị cáo Nguyễn Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã kết luận:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ và đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu về việc đã nộp số tiền đánh bạc bị truy thu để sung quỹ Nhà nước; tài liệu chứng minh bố bị cáo là ông Nguyễn Văn V tham gia quân đội bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Xét thấy mức án phạt tù Tòa án cấp sơ thẩm quyết định đã tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhưng xét nhân thân có thể cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HSST ngày 27/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo là còn trong thời hạn kháng cáo và đúng về chủ thể kháng cáo nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo thừa nhận thực hiện các hành vi như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/1/2024 Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề của Đào Thị Đ với tổng số tiền là 23.906.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày, H trúng thưởng 21.900.000 đồng. Vì vậy, có căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Thị H đã đánh bạc tổng số tiền là 45.806.000 (Bốn mươi lăm triệu tám trăm linh sáu nghìn) đồng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, có tính chất ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu đã nộp lại số tiền đánh bạc để sung quỹ Nhà nước, bố bị cáo là ông Nguyễn Văn V là quân nhân có tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế sau ngày 30/4/1975 nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi phạm tội nhưng xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy có thể cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[3] Về án phí: Do bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2025/HSST ngày 27/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội, cụ thể:

1.1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Đánh bạc*”

1.2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời. gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 22.407.000 (hai mươi hai triệu bốn trăm linh bảy nghìn) đồng bị cáo Nguyễn Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số 10620 ngày 03/6/2025 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- CA, VKSND, Chi cục THADS, TAND h. Đan Phượng, TP Hà Nội.
- Cục THA Dân sự TP Hà Nội.
- VKSND TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Tô Thanh Tú